

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẠM TẤU  
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 01-02-2024

V/v: Không công nhận quan hệ vợ chồng và  
thỏa thuận nuôi con.

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1- Ông Bùi Hồng Anh. 2- Ông Hà Sông Thao.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Hồ A Say - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trại Tấu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trại Tấu tham gia phiên tòa:*  
Bà Hà Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 01/02/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trại Tấu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Thào Thị V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn HT, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*2. Bị đơn:* Lý A P, sinh năm 1964.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HT, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái. Hiện nay đang chấp hành án tại Đội X, phân trại Y, Trại giam HC. Địa chỉ: Xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai chị Thào Thị V trình bày:*

- Quan hệ hôn nhân: Chị Thào Thị V và anh Lý A P về chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của người Mông, từ năm 2004; không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị và anh P chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh P nghiện ma túy, được cai nghiện tập trung một lần và bị Tòa án nhân dân huyện Trại Tấu xét xử 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Sau khi chấp hành án xong anh không tiến bộ mà tiếp tục phạm tội, đến tháng 8 năm 2021 thì anh P tiếp tục bị bắt về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt tù 18 năm. Hiện anh

P đã chấp hành án tại trại giam HC được hơn 02 năm. Do anh P đi chấp hành án 18 năm nên chị V không có động lực để chờ anh P chấp hành án xong về chung sống với nhau.

Nay chị V xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị V đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý A P.

- Con chung: Tại biên bản hoà giải ngày 02-01-2024 chị Thào Thị V và anh Lý A P thống nhất giữa hai người có 01 con chung là Lý A Páo S, sinh ngày 04-02-2008. Chị V và anh P thỏa thuận giao cho chị Thào Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Lý A Páo S. Anh Lý A P không phải cấp dưỡng nuôi con chung; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung và nợ chung: Chị Thào Thị V và anh Lý A P thống nhất tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

*\* Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải anh Lý A P trình bày:*

- Quan hệ hôn nhân: Anh Lý A P và chị Thào Thị V đến với nhau trên cơ sở tự nguyện năm 2004, được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của người Mông, nhưng không có đăng ký kết hôn. Đến tháng 6 năm 2021 thì anh P vi phạm pháp luật, bị bắt về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 18 năm tù. Hiện nay anh đã chấp hành án tại trại giam HC được hơn 02 năm. Do anh P phải đi chấp hành án 18 năm nên chị V không có động lực để chờ anh chấp hành án xong về chung sống với nhau. Anh P xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, chị Thào Thị V đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu giải quyết được ly hôn anh P, anh không nhất trí ly hôn.

- Con chung: Tại biên bản hoà giải ngày 02-01-2024 anh Lý A P và chị Thào Thị V thỏa thuận giao cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Lý A Páo S. Anh Lý A P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung và nợ chung: Anh Lý A P và chị Thào Thị V thống nhất tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu phát biểu quan điểm:*

Tổ tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định pháp luật tổ tụng.

- Điều luật áp dụng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53; Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Thào Thị V và anh Lý A P.

- Con chung: Giao cho chị Thào Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lý A Páo S, sinh ngày 04-02-2008. Anh Lý A P không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với nguyện vọng của chị V, anh P và cháu Lý A Páo S.

- Tài sản chung và nợ chung: Chị Thào Thị V và anh Lý A P tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Miễn án phí cho chị Thào Thị V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Tố tụng: Chị Thào Thị V khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con là quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trầm Bái theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ hôn nhân: Chị Thào Thị V và anh Lý A P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004, không có đăng ký kết hôn; việc chung sống được thể hiện tại giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và lời khai của chị V. Quá trình chung sống chị V và anh P phát sinh mâu thuẫn, chị V có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh P, anh P không nhất trí. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình chung sống anh P không chăm lo hành phúc gia đình, nghiện ma túy, đã bị bắt đi cai nghiện bắt buộc và hai lần phạm tội bị phạt tù (Một lần 7 năm tù và một lần 18 năm tù). Hiện anh P đang chấp hành bản án phạt tù 18 năm, mới chấp hành được 02 năm. Do đó chị V xin ly hôn với lý do tình cảm vợ chồng không còn là có cơ sở chấp nhận. Mặt khác, do chị V và anh P không có đăng ký kết hôn, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình để tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Thào Thị V và anh Lý A P.

[3] Con chung: Thỏa thuận của chị Thào Thị V và anh Lý A P về con chung là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần được ghi nhận. Cụ thể: Giao cho chị Thào Thị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung Lý A Páo S, sinh ngày 04-02-2008. Anh Lý A P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lý A P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Chị Thào Thị V và anh Lý A P chưa yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí: Chị Thào Thị V thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 262; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Thào Thị V và anh Lý A P.

2. Con chung: Ghi nhận sự thoả thuận của chị Thào Thị V và anh Lý A P: Giao cho chị Thào Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung là Lý A Páo S, sinh ngày 04-02-2008. Anh Lý A P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lý A P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Án phí: Chị Thào Thị V và anh Lý A P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Chi cục THADS huyện Trạm Tấu;
- UBND xã TĐ;
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Xuân Hà**